

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày 11-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Văn Chiu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tại điểm cầu trung tâm.

Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tại điểm cầu thành phần.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Vân - Kiểm sát viên tại điểm cầu trung tâm.

Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên tại điểm cầu thành phần.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 28/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nông Văn L, sinh ngày 23/3/1994 tại huyện K, tỉnh Cao Bằng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ x, thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng; nơi ở: Thôn T, xã P, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Đ và bà Mã Thị S; tiền sự: Không. (căn cước số: 0xxx).

Tiền án: 01. Tại Bản án số 73/2022/HS-ST ngày 13/7/2022, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng xử phạt Nông Văn L 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/02/2023, chưa được xóa.

Nhân thân: Tại Bản án số 29/2010/HSST ngày 23/02/2010, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt Nông Văn L 05 (năm) năm tù về tội “Cướp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013, được coi là không có án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 18/12/2024 đến ngày 27/12/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng*: Anh Nông Văn L1, anh Nông Lâm V, anh Triệu Văn T1 và anh Phạm Hữu H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10/2024, Nông Văn L làm công nhân tại Công ty TNHH GFT Việt Nam và thuê phòng trọ ở gần công ty tại thôn T, xã P, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương của anh Phạm Hữu H. Sau đó, anh Nông Văn L1, anh Triệu Văn T1 và anh Nông Lâm V đều là bạn bè của L cũng đến Công ty TNHH GFT Việt Nam làm việc nhưng chưa có chỗ ở nên L cho các anh này ở nhờ tại phòng trọ. Sáng ngày 18/12/2024, L phát hiện trong góc bên trái phòng trọ này có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (không biết là của ai) nên đã nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng. L bắt xe ôm đến khu vực xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông (không quen biết) 500.000 đồng ma túy đá rồi bắt xe ôm về phòng trọ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi các anh L1, T1, V đang ở trong phòng trọ, L rủ anh V sử dụng ma túy đá, anh V đồng ý. L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy từ góc nhà ra, ngồi tại nền nhà rồi đổ ma túy đá mua được vào trong bầu coóng thủy tinh và sử dụng bật lửa đốt nóng bầu coóng thủy tinh, khi khói trong chai nhựa bốc lên thì hút; L hút rồi đưa cho anh V hút. Khi anh V đang hút ma túy thì bị tổ công tác của Công an huyện Tứ Kỳ phối hợp cùng Công an xã P phát hiện, bắt quả tang vào hồi 18 giờ 20 phút cùng ngày, thu giữ 01 bật lửa ga màu đỏ dài 8 cm; 01 bật lửa ga nhãn hiệu Hoa Việt đã được tháo rời bộ phận đánh lửa, bên trên có gắn ống cuộn bằng kim loại dạng vỏ lon nước tăng L Red Bull; 01 chai nhựa thân chai có nhãn in chữ “Number 1” trên nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng, một lỗ gắn coóng thủy tinh, bên trong còn bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 vỏ ống hút màu vàng, kẻ sọc đỏ, kích thước (2,5x1) cm, một đầu ống được hàn kín, bên trong bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

Tại các Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 18, 19/12/2024, Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương kết luận: Nông Văn L, Nông Lâm V dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine, Morphine. Nông Văn L1, Triệu Văn T1 âm tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh và bám dính bên trong ống hút nhựa màu vàng, kẻ sọc đỏ, một đầu ống được hàn kín được niêm phong gửi đến giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-TK ngày 25/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố: Nông Văn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Nông Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nông Văn L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 bật lửa ga màu đỏ dài 08 cm; 01 bật lửa ga nhãn hiệu Hoa Việt được tháo rời bộ phận đánh lửa, bên trên có gắn ống cuộn bằng kim loại dạng vỏ lon nước tăng lực Red Bull; 01 chai nhựa thân chai có nhãn in chữ “Number 1”, trên nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng, một lỗ gắn cóong thủy tinh, được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu T1; 01 vỏ ống hút màu vàng, kẻ sọc đỏ, kích thước (2,5x1)cm, một đầu ống được hàn kín và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy,

HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 18/12/2024, tại thôn T, xã P, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Nông Văn L có hành vi cung cấp ma túy loại Methamphetamine, dụng cụ sử dụng chất ma túy và đốt nóng ma túy sử dụng và mời anh Nông Lâm V cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của L thì bị phát hiện bắt quả tang vào hồi 18 giờ 20 phút cùng ngày, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cung cấp ma túy, tạo điều kiện về công cụ, phương tiện, địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, trừ bản thân bị cáo ra, bị cáo đã tổ chức cho 01 người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của BLHS. Như vậy, VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo đã từng bị kết án về các tội “Cướp tài sản”, “Trộm cắp tài sản”; mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/02/2023 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định thì mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không vì mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số vật chứng thu giữ gồm 01 bật lửa ga màu đỏ dài 08 cm; 01 bật lửa ga nhãn hiệu Hoa Việt được tháo dờn bộ phận đánh lửa, bên trên có gắn ống cuộn bằng kim loại dạng vỏ lon nước tăng lực Red Bull; 01 chai nhựa thân chai có nhãn in chữ “Number 1”, trên nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng, một lỗ gắn coóng thủy tinh, được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu T1; 01 vỏ ống hút màu vàng, kẻ sọc đỏ, kích thước (2,5x1) cm, một đầu ống được hàn kín và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai đã mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại khu vực xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải

Phòng; quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý.

[9] Đối với anh Phạm Hữu H cho bị cáo thuê phòng trọ không biết việc bị cáo sử dụng ma túy tại phòng trọ, Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Hải là phù hợp. Đối với anh Triệu Văn T1, anh Nông Văn L1 không tham gia sử dụng trái phép chất ma túy, không bàn bạc, không chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và việc sử dụng ma túy trong thời gian ngắn đã bị L lượng Công an phát hiện, bắt quả tang nên anh T1 và anh L1 chưa kịp tố giác hành vi của L và anh V, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh T1 và anh L1 là phù hợp. Đối với người lái xe ô tô chở bị cáo đi mua ma túy đến nay không xác định được là ai, bị cáo không nói cho người này biết việc bị cáo đi mua ma túy nên không đặt ra xử lý.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và anh Nông Văn V, Công an huyện Tứ Kỳ đã lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo, đã xử lý hành chính đối với anh V về hành vi này là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 260, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nông Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2024.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bật lửa ga màu đỏ dài 08 cm; 01 bật lửa ga nhãn hiệu Hoa Việt được tháo rời bộ phận đánh lửa, bên trên có gắn ống cuộn bằng kim loại dạng vỏ lon nước tăng lực Red Bull; 01 chai nhựa thân chai có nhãn in chữ “Number 1”, trên nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng, một lỗ gắn cóng thủy tinh, được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu T1; 01 vỏ ống hút màu vàng, kẻ sọc đỏ, kích thước (2,5x1) cm, một đầu ống được hàn kín và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. (Số vật chứng này đã được chuyển

đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 08 tháng 5 năm 2025).

3. Về án phí: Bị cáo Nông Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi